

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số...152...ngày...27/6/2004
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC.....
	Phòng.....
	Sao.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/2018 VNF

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH VINAFRESH.**

Địa chỉ: Thôn Trên, Xã ді Sủ, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên.

Điện thoại: 0907465855

E-mail: arigatomiru@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0900588680.

Đăng ký thay đổi lần 2 ngày 26 tháng 04 Năm 2016.

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 11/2018/ATTP-CNĐK

Ngày Cấp: 30/03/2018

Nơi cấp: Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh Hưng Yên.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Nước uống đóng bình, chai **Arigato.**

2. Thành phần: Nước lọc (Qua hệ thống RO)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: Bình nhựa PET 19,5 lít. 500ml, 350ml. Bình PET Đạt quy chuẩn QCVN 12-1 : 2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

III. Mẫu nhãn sản phẩm:

Đính kèm hình ảnh dự thảo của nhãn. (Có nhãn chính đính kèm).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12.
- Nghị Định 15/2018/NĐ- CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ Quy định chi tiết một số điều của luật an toàn thực phẩm.
- QCVN 6-1 : 2010/BYT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai.

- QCVN 12- 1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hung Yên, ngày 22 tháng 06 năm 2018.



ARIGATO là nước uống đóng chai, được khai thác từ nguồn nước sạch và khử khuẩn bằng khí Ozon ngay trong lòng đất. Qua xử lý bằng RO thẩm thấu ngược, diệt sạch vi khuẩn bằng khí Ozon và tia cực tím (UV), sản xuất trên dây chuyền hoàn toàn tự động và khép kín. Chắc chắn Arigato sẽ mang lại sự ổn định chất lượng cho khách hàng.

19L



アリガト

NƯỚC UỐNG ĐÓNG CHAI / ボトルウォーター / BOTTLED DRINKING WATER

Sản phẩm của Công ty TNHH Vinafresh
NSX: Xem trên nắp chai HSD: 01 năm kể từ ngày sản xuất
Bảo quản nơi thoáng mát và tránh các loại hóa chất

Sản xuất theo tiêu chuẩn Việt Nam

QCVN 6-1:2010/BYT

CBHQ số: 21/2015/VT-HY-TNCB

BẢNG CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG

Nitrat ≤ 50mg/l Asen ≤ 0,01mg/l

Nitrit ≤ 3mg/l Mangan ≤ 0,4mg/l

Địa chỉ công ty & nhà máy sản xuất:

Thôn Trón, Xã Di Sơn, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 02213 751 164 - 0907 465 855



8 9 3 8 5 0 5 4 6 8 6 8 6



TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG HÀ NỘI
HANOI CENTER FOR PREVENTIVE MEDICINE

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
HANOI DEPARTMENT OF HEALTH
TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG
CENTER FOR PREVENTIVE MEDICINE

Địa chỉ/Address: 70 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.
Tel: 0243.773.0178 Email: khoaxetnghiem.ytdphn@gmail.com



VILAS 595

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 18.04.26.1599

- Tên mẫu/Name of sample : Nước uống đóng chai ARIGATO
- Tên/địa chỉ khách hàng : Công ty TNHH Vinafresh
Name/Address of customer : Thôn Trên, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
- Mô tả mẫu/Description : Trong 01 bình x 18,9L
- Ngày nhận mẫu/Date of receiving : 26/04/2018
- Người lấy/gửi mẫu/Sample taking : Khách hàng tự gửi / By customer
- Kết quả thử nghiệm/Test result :

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn tối đa QCVN 6-1:2010/BYT Regular limit
1	Stibi (Sb) / Stibium	TCVN 6665-2011	mg/L	<0,001	0,02
2	Arsen (As) / Arsenic *	TCVN 6626:2000	mg/L	<0,001	0,01
3	Bari (Ba) / Barium	TCVN 6665-2011	mg/L	<0,001	0,7
4	Bor (B) / Boron	TCVN 6665-2011	mg/L	0,009	0,5
5	Bromat (BrO ₃ ⁻) / Bromate	EPA 300:1996	mg/L	<0,01	0,01
6	Cadmi (Cd) / Cadmium	AOAC 974.27	mg/L	<0,0002	0,003
7	Clor (Cl) / Chlorine	TCVN 6225-3:2011	mg/L	<0,05	0,7
8	Clorat (ClO ₃ ⁻) / Clorate	EPA 300:1996	mg/L	<0,05	0,05
9	Clorit (ClO ₂ ⁻) / Clorite	SMEWW 4500Cl ₂ -B:2012	mg/L	<0,001	0,05
10	Crom (Cr) / Chromium	AOAC 974.27	mg/L	0,009	2,00
11	Đồng (Cu) / Copper	TCVN 6665-2011	mg/L	<0,001	0,07
12	Cyanid (CN ⁻) / Cyanide	SMEWW4500CN-B:2012	mg/L	<0,05	1,5
13	Fluorid (F ⁻) / Fluoride	SMEWW4500F ⁻ B&D:2012	mg/L	<0,001	0,01
14	Chì (Pb) / Lead	AOAC 974.27	mg/L	0,011	0,4
15	Mangan (Mn) / Manganese	TCVN 6665-2011	mg/L	0,0003	0,006
16	Thủy ngân (Hg) / Mercury	TCVN 7877:2008	mg/L	<0,001	0,07
17	Molybden (Mo) / Molybdenum	TCVN 6665-2011	mg/L	<0,001	0,07
18	Nickel (Ni) / Nickel	TCVN 6665-2011	mg/L	<1,0	50,0
19	Nitrat (NO ₃ ⁻) / Nitrate	TCVN 6180:1996	mg/L	<0,01	3,0
20	Nitrit (NO ₂ ⁻) / Nitrite *	TCVN 6178:1996	mg/L	<0,001	0,01
	Selen (Se) / Selenium	TCVN 6665-2011	mg/L		

Hà Nội, 02 tháng 5 năm 2018/ Ha Noi, May 02, 2018

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

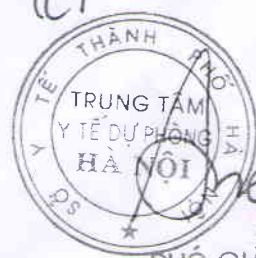
TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM
HEAD OF DEPARTMENT

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

ThS. Nguyễn Thành Trung

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng

HỒ CHỦ TỊCH
NGUYỄN ĐỨC THẮNG



PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Kiều Anh

- (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm y tế dự phòng Hà Nội/
The test report must not be reproduced without the written approval of Hanoi Center for Preventive Medicine.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/
Do not receive claim in case of no having stored sample or over 05 days after the result.
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm/
The test result are printed in 02 documents: 01 document is given to customer; 01 document is stored at Department of Laboratories.



SỞ Y TẾ HÀ NỘI
HANOI DEPARTMENT OF HEALTH
TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG
CENTER FOR PREVENTIVE MEDICINE

Địa chỉ/Address: 70 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.
Tel: 0243.773.0178 Email: khoaxetnghiem.ytdphn@gmail.com



VILAS 595

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 18.04.26.1599

1. Tên mẫu: Nước uống đóng chai ARIGATO
Name of sample

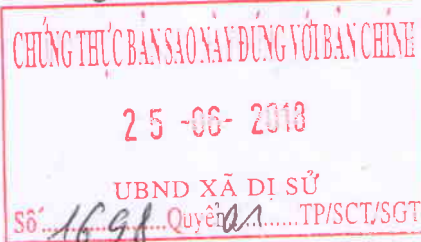
2. Tên/địa chỉ khách hàng: Công ty TNHH Vinafresh
Name/Address of customer Thôn Trên, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

3. Mô tả mẫu/Description: Trong 01 bình x 18,9L

4. Ngày nhận mẫu: 26/04/2018
Date of receiving

5. Người lấy/gửi mẫu: Khách hàng tự gửi mẫu
Sample taking By customer

6. Kết quả thử nghiệm:
Test result



TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn tối đa cho phép Regular limit QCVN 6-1:2010/BYT
1	Coliforms *	TCVN 6187-1:2009	CFU/250mL	0	0
2	Escherichia coli *	TCVN 6187-1:2009	CFU/250mL	0	0
3	Feacal streptococci *	ISO 7899-2:2000	CFU/250mL	0	0
4	Pseudomonas aeruginosa *	ISO 16266:2006	CFU/250mL	0	0
5	Bào tử vi khuẩn kỵ khí khử sulfit Spores of sulfite-reducing anaerobes (clostridia)	TCVN 6191-2:1996	CFU/50mL	0	0

7. Nhận xét: Mẫu nước đạt tiêu chuẩn vệ sinh nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai về phương diện vi sinh vật (theo QCVN 6 - 1: 2010/BYT)
Remarks This sample complies with the standard on bottled/packaged natural mineral waters and drinking waters in term of microbiology (according to QCVN 6 - 1: 2010/BYT)

Hà Nội, ngày 03 tháng 05 năm 2018

Hanoi, May 03, 2018

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM
HEAD OF DEPARTMENT

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

ThS. Nguyễn Thành Đông

BS. Nguyễn Mạnh Hùng

PHÓ CHỦ TỊCH
NGUYỄN ĐỨC THẮNG

PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Kiều Anh

- (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm y tế dự phòng Hà Nội/ The test report must not be reproduced without the written approval of Hanoi Center for Preventive Medicine.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 kể từ ngày hẹn trả kết quả/ Do not receive claim in case of no having stored sample or over 05 days after the result.
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm/ The test result is printed in 02 documents: 01 document is given to customer; 01 document is stored at Department of Laboratories.